TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 42/2020/QĐST-HNGĐ	*H, ngày 10 tháng 01 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 38/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Phương T, sinh năm 1991.

Bị đơn: Anh Lê Văn T, sinh năm 1987.

Cùng nơi cư trú: Tổ 2, khu 5, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 01 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Phạm Phương T và anh Lê Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Phương T và anh Lê Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Phạm Phương T được quyền trực tiếp nuôi con chung Lê Anh D, sinh ngày 31/5/2013 đến tuổi thành niên. Anh Lê Văn T cấp dưỡng nuôi con số tiền là 2.000.000đ (Hai triệu đồng)/tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 01 năm 2020 đến khi con thành niên. Anh Lê Văn T được quyền thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Chị Phạm Phương T và anh Lê Văn T không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ngoài ra, anh chị không vay nợ chung đối với cá nhân, tổ chức nào.

- Về án phí:

Chị Phạm Phương T tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, trả lại cho chị T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí (Theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001850 ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H).

Anh Lê Văn T tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP H;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- UBND phường T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Mai Lan